TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:12/2018/HS-PT
Ngày: 15/3/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Hồng;
Các Thẩm phán: Ông Phạm Duy Lam,
Ông Trần Văn Cảnh
- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trọng Việt Anh - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà: Bà Đinh Ê Ban Mỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án Nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2018/TLPT-HS ngày 10 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo Siu T do có cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 44/2017/HSST ngày 28/11/2017 của Tòa án Nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Siu T ; Sinh ngày: 25-12-1997, tại Gia Lai; Nơi cư trú: Làng B, xã Biển H, thành phố P , tỉnh Gia Lai;Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Jarai; Tôn giáo: Tin lành; Con ông Siu T1 (Đã chết) và bà Angan; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không;

Về nhân thân: Ngày 14-11-2016 bị Tòa án nhân dân huyện I , tỉnh Gia Lai xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".Ngày 25-9-2017 bị Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xử phạt 20 năm tù về tội "Giết người", tổng hợp 02 bản án, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 20 năm 06 tháng tù; Hiện đang bị tạm giam. Có mặt

*** Người phiên dịch tiếng Jrai:** Ông K. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 20-12-2016 Siu T điều khiển xe mô tô mượn của anh Puih Bl chở Tê đi dự đám cưới tại nhà ông Rơ Mah U tại làng De Lung 1, xã Ia , huyện I

Grai, tỉnh Gia Lai. Đến khoảng 18 giờ, trong lúc nhảy theo nhạc sống đám cưới thì Tê có xảy ra xô xát với một số T niên, thấy Tê bị đánh nên T vào can thì cũng bị đánh nên cả hai bỏ chạy và để xe mô tô lại. T chạy ra đến cổng làng De Lung 1 gọi điện thoại cho Puih Ríu qua đón T , R đang chơi bida nên rủ Puih H1 đi cùng qua đón T . Cả hai đến làng De Lung 1 thì gặp T và chở T qua làng Krung, xã Ia Tô để nhờ người đi lấy xe mô tô, cả ba đi đến làng Krung thì gặp Puih T2 , Rơ Mah H , Rơ Mah S đang đứng chơi tại đường làng, T nhờ tất cả đi qua chỗ đám cưới để lấy xe mô tô và tìm Tê. Trước khi đi, T nói T2 chạy về nhà lấy cho T mượn dao để mang theo, còn H có nhặt 01 gậy sắt dài khoảng 90cm ở bên đường mang theo để phòng vệ. T , Hùng và Ríu đi xe mô tô của Hùng còn T2 , H và S đi xe mô tô của T2 . Đến chỗ đám cưới thì không thấy xe mô tô mà T đã mượn của Puih R đâu và cũng không thấy Tê nên cả nhóm lại tiếp tục đi qua làng De Lung 2 để tìm. Khi đi ngang qua nhà ông Puih Hlít, lúc này khoảng 22 giờ tối, cả nhóm thấy điện trong nhà sáng, có hai T niên đang đứng trước nhà thấy cả nhóm thì bỏ chạy nên T nói tất cả đứng ngoài đường đợi để T và H đi vào trong nhà xem sao. Khi vào trong nhà, T và H thấy có ba T niên đang nằm ngủ tại phòng khách, hai người không đắp chăn là Siu V và Rơ Châm N là người quen của T , còn người nằm giữa trùm chăn là Puih Đ , T nghĩ người trùm chăn này là người đã đánh mình tại đám cưới nên nói với H đây là người đã đánh mình, sau đó T dùng dao chém nhiều nhát vào người Đ còn H dùng gậy đánh hai cái vào chân của Đ , khi Đ la lên thì cả hai không đánh nữa và bỏ ra về. Đ được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai đến ngày 23-12-2016 thì ra viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 37/17/TgT ngày 19-4-2017 của Viện Pháp y quốc gia Phân viện tại Thành Phố Hồ Chí Minh kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo thái dương – đỉnh trái. Ba sẹo lớn cổ - bàn tay trái.
- Hai sẹo nhỏ gối trái.
- Hẹp 70 – 80% động mạch trụ trái đoạn ngang cổ tay không biểu hiện thiếu máu nuôi dưỡng bên dưới, bàn tay ấm hồng.
- Tổn thương hoàn toàn nhánh thần kinh giữa và trụ trái ở vùng cổ và bàn tay trái.
- Gãy xương IV, V bàn tay trái can xương tốt, không hạn chế vận động bàn tay trái.

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 39% (Ba mươi chín phần trăm). Áp dụng phương pháp cộng lùi theo Thông tư 20/2014/TT-BYT ngày 12-6-2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2. Giải quyết của Tòa án cấp sơ thẩm:

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 44/2017/HSST ngày 28/11/2017 của Tòa án Nhân dân huyện I, tỉnh Gia Lai đã quyết định như sau:

Tuyên bố bị cáo Siu T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS:

Xử phạt bị cáo Siu T 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên tội danh và hình phạt đối với Rơ Mah H , tuyên trách nhiệm bồi thường dân sự; xử lý vật chứng, nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác theo luật định.

3. Kháng cáo của bị cáo:

Trong thời hạn luật định, bị cáo Siu T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

4. Diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Siu T thừa nhận hành vi phạm tội, nhận lỗi của bản thân, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do bị cáo đã nhận thức được sai phạm, đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ cho gia đình bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo cung cấp chứng cứ đã bồi thường, đã nộp toàn bộ án phí hình sự, dân sự sơ thẩm và đơn xin giảm nhẹ hình phạt của phía bị hại.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo, giảm cho bị cáo 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xuất phát từ việc bị cáo Siu T có xảy ra xô xát với một số T niên tại đám cưới nhà ông Rơ Mah U nên đã bỏ chạy và để xe máy lại. Sau đó, bị cáo đã rủ Rơ Mah H và nhiều đối tượng khác quay trở lại đám cưới để tìm xe mô tô, bị cáo đã mang theo 01 con dao mượn từ Puih T2 còn Rơ Mah H cầm 01 gậy sắt trở lại đám cưới tìm xe nhưng không tìm thấy. Khi đi ngang qua nhà ông Puih H1, thấy có người đang nằm trong phòng khách, Siu T và Rơ Mah H đã vào nhà thì thấy Siu V và Rơ Châm N là người quen, còn người nằm giữa trùm chăn là Puih Đ , vì nghĩ rằng người nằm trùm chăn chính là người đánh bị cáo tại đám cưới nên Siu T đã dùng dao chém nhiều nhát vào người Đ , còn Rơ Mah H sử dụng gậy sắt đánh vào chân của Đ . Hậu quả làm anh Puih Đ bị thương tích với tỷ lệ tổn hại sức khỏe 39%. Bị cáo Siu T đã gây thương tích cho người bị hại với tỷ lệ trên 31% và thuộc trường hợp sử dụng hung khí nguy hiểm nên Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo cùng Rơ Mah H về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thì thấy rằng: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cung cấp đơn xin giảm nhẹ hình phạt của phía bị hại, chứng cứ đã bồi thường, đã nộp toàn bộ án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm số tiền 2.700.000đồng tại Biên lai thu tiền số 0005743 ngày 22/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện I, đây là các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999 và cũng là tình tiết mới phát sinh trong giai đoạn xét xử phúc thẩm, thể hiện rõ

được bị cáo biết ăn năn hối cải và tích cực sữa chữa sai lầm nên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo sớm được hòa nhập cộng đồng.

Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Sửa bản án sơ thẩm số 44/2017/HSST ngày 28/11/2017 của Tòa án Nhân dân huyện I, tỉnh Gia Lai về phần hình phạt đối với bị cáo Siu T .

Tuyên bố bị cáo Siu T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng khoản 3 điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999.

Xử phạt bị cáo Siu T 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ng ày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

2. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- TAND huyện I;
- Chi cục THADS I;
- Trại tạm giam T20;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Hồng